Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 27.12.2019 14:22:37 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 485 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

Thực hiện Công văn số 9324/VPCP-TH ngày 12/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2019, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày ngày 01/01/2019 của Chính phủ, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản sau:

– Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về việc Ban hành những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

– Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về việc Ban hành Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2019.

Trong Chương trình công tác năm 2019, UBND tỉnh đã đề ra 8 nhiệm vụ trọng tâm với các giải pháp chủ yếu và giao cụ thể cho các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện. Qua triển khai thực hiện Chương trình công tác, đã giải quyết 129 nội dung thông qua 14 phiên họp UBND tỉnh, trong đó có 36 nội dung phát sinh ngoài Chương trình công tác, còn tồn 13 nội dung trong Chương trình công tác (10 nội dung tạm dừng hoặc không trình UBND tỉnh trong năm 2019 do thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chưa đủ cơ sở xây dựng và dừng thực hiện để rà soát, điều chỉnh, bổ sung dự án khác trước khi thực hiện nhằm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và 03 nội dung chuyển sang năm 2020 do chưa có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; các Nghị định mới ban hành có hiệu lực đến thời điểm xây dựng dự thảo đề án cần điều chỉnh, cập nhật để đảm bảo tính khả thi, chặt chẽ khi thực hiện và phù hợp với các quy định của Trung ương hoặc có nội dung là mới vận dụng vào thực tế tại địa phương, có liên quan đến nhiều đơn vị nên cần tham vấn họp lấy ý kiến nhiều lần để thống nhất về quan điểm, nội dung trước khi trình UBND tỉnh). Đồng thời, tổ chức 44 cuộc họp hội ý Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh với 180 nội dung để kịp thời có ý kiến chỉ đạo đối với các nội dung cấp bách.

Ngoài ra, trong quá trình điều hành, trên cơ sở các Nghị quyết, ý kiến chỉ đạo, kết luận của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo:

– Công văn số 1058/UBND-TKTH ngày 24/5/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thỉ số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019.

– Công văn số 1147/UBND-TKTH ngày 05/6/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 20/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững.

– Công văn số 1193/UBND-TKTH ngày 11/6/2019 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 10/5/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

– Công văn số 1913/UBND-TKTH ngày 05/9/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 19/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

UBND tỉnh luôn quan tâm đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng nhanh gọn (bố trí thời gian hội họp hợp lý, tiết kiệm thời gian,...), hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát Chương trình công tác, Quy chế làm việc; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh. Nâng cao vai trò trách nhiệm cá nhân người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm trong phối hợp xử lý các nội dung được phân công. Quan tâm theo dõi, chỉ đạo và tăng cường đi cơ sở để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc và xử lý những vấn đề nảy sinh. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Sau khi triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2019, tỉnh Tây Ninh đã đạt được các kết quả cụ thể:

Về kinh tế

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, tổng sản phẩm trong tỉnh *(GRDP giá so sánh 2010)* ước thực hiện 56.371 tỷ đồng, tăng 8,4% so với CK (*KH 2019: tăng 8% trở lên*), trong đó: công nghiệp - xây dựng đóng góp 5,6 điểm phần trăm; dịch vụ 2,1 điểm phần trăm; nông - lâm - thủy sản 0,1 điểm phần trăm, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 0,6 điểm phần trăm. GRDP bình quân đầu người đạt 2.940 USD *(KH 2019: 2.900 USD)*.

Ngành công nghiệp vẫn là ngành tăng trưởng ổn định và vượt kế hoạch đề ra, giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng 16,3% *(KH 2019: tăng 14,5% trở lên)*. Ban hành quy chế quản lý kinh phí và mức chi cho các hoạt động khuyến công, phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác điều hòa, cung ứng điện đảm bảo cho sản xuất và sinh hoạt, ban hành quy chế quy định một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,66%. Trong năm 2019 có 09 dự án điện mặt trời với tổng công suất vận hành hiện tại 648 MWp. Các nhà máy đang vận

hành ổn định sau khi đóng điện hòa lưới.

Ngành dịch vụ đạt nhiều kết quả tích cực trong việc thu hút và đưa vào hoạt động nhiều dự án quy mô lớn, giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng 6,3% *(KH 2019: tăng 6% trở lên).* Thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh được bình ổn. Đầu tư nâng cấp, cải tạo các chợ thuộc xã xây dựng nông thôn mới năm 2019. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có các hệ thống siêu thị phủ khắp các huyện, thành phố như: Hệ thống Siêu thị CoopMart: 07 siêu thị (Phước Đông, Gò Dầu, Trảng Bàng, Thành phố, CoopMart SCA, Châu Thành, Tân Châu); 05 cửa hàng Vinmart; 35 cửa hàng Bách Hóa Xanh.... đã phục vụ tốt cho nhu cầu tiêu dùng của người dân và góp phần vào sự tăng trưởng của chỉ tiêu phát triển bán lẻ hàng hóa.

Phê duyệt Đề án phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh, là cơ sở quan trọng phát huy tiềm năng, thế mạnh nông sản tỉnh và thu hút đầu tư vào nông nghiệp; xu hướng chuyển đổi cây trồng sang cây có giá trị kinh tế chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, các chính sách đang triển khai bước đầu chưa phát huy tác dụng, các cây trồng chuyển đổi đang trong giai đoạn kiến thiết cơ bản, chưa tạo ra hiệu quả và giá trị như mong muốn. Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản ước tăng 0,4% *(KH 2019: tăng 4,5% trở lên).* Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 42/80 xã, vượt kế hoạch đề ra (KH phấn đấu cuối năm 2020 có 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới). Xây dựng nông thôn mới thực sự mang lại đổi thay diện mạo địa bàn nông thôn tỉnh, đời sống nhân dân ngày càng nâng cao. Trong năm 2019, tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 – 2020 và tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 3.968 triệu USD, bằng 95% so với CK *(KH 2019: tăng 20%).* Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 3.438 triệu USD, tăng 15% so với CK *(KH 2019: tăng 20%).*

Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Tổng vốn thu hút đầu tư trong và ngoài nước năm 2019 đạt 1.484 triệu USD và 4.625 tỷ đồng. Trong đó, cấp mới FDI tăng 150,7% và thu hút FDI xếp thứ 6/63 tỉnh thành. Phát triển Doanh nghiệp tăng đáng kể *(tăng 16,7% so với CK về số doanh nghiệp, tăng 1,1 lần về vốn đăng ký).* Có 657 doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới với tổng vốn đăng ký là 10.439 tỷ đồng, so với CK tăng 16,7% về số doanh nghiệp và tăng 1,1 lần về vốn đăng ký.

Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành và khai thác các nguồn thu ngân sách địa phương. Tổ chức điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội; không để phát sinh tình trạng chậm, trễ, nợ chế độ, chính sách. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 9.366 tỷ đồng, tăng 17,1% dự toán *(Dự toán: 8.000 tỷ* đồng), tăng 22,1% so với CK.

Tổng vốn huy động của hệ thống ngân hàng ước thực hiện đến cuối tháng 12/2019 đạt 45.598 tỷ đồng, tăng 12% so với CK. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 57.376 tỷ đồng, tăng 16% so với CK, nợ xấu chiếm 0,33% so với tổng dư nợ.

Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tăng so với kế hoạch đề ra. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn thực hiện 33.962 tỷ đồng, bằng 42,7% GRDP *(KH 2019: 35% GRDP)*, tăng 22% so với CK.

Các hoạt động văn hóa - xã hội

Ngành giáo dục và đào tạo từng bước hoàn chỉnh, hiện đại về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phát triển đội ngũ nhà giáo, đổi mới quản lý giáo dục; đổi mới các hoạt động dạy học, giáo dục, kiểm tra, đánh giá người học. Chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng và quản lý quá trình đào tạo, chất lượng đầu ra. Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "*Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025*" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các đề án: Đề án thí điểm tổ chức lại các Trung tâm giáo dục thường xuyên – giáo dục nghề nghiệp; Đề án hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tại vùng nông thôn khó khăn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017 – 2020; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025. Tổng kết năm học 2018-2019, tỷ lệ học sinh thi đậu tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 97,0% (*năm học trước: 97,1%*); tỷ lệ học sinh được xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,99% *(năm học trước: 100%)*; xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 99,0% (*năm học trước: 99,3%*). Năm học 2019-2020, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% (*năm học trước: 100%*); tuyển mới vào lớp 6 chiếm 99,2% (*năm học trước: 98,5%*); tuyển mới vào lớp 10 đạt 77,7% số học sinh hoàn thành chương trình THCS *(năm học trước: 80,2%*). Ước đến cuối năm 2019, công nhận 05 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 195 trường.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được cải thiện, tập trung thực hiện 04 dự án quan trọng[1] nhằm nâng cao năng lực chuyên môn ngành y tế tỉnh. Tạo điều kiện cho các nhà đầu tư (Bệnh viện đa khoa tư nhân Hồng Hưng và Bệnh viện đa khoa tư nhân Xuyên Á) đẩy nhanh tiến độ xây dựng để hoàn thành đi vào hoạt động năm 2020. Tỷ lệ trạm y tế đạt tiêu chí quốc gia đến cuối năm đạt 100% (*95/95 xã, phường*). Không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn, tuy nhiên một số bệnh truyền nhiễm có số ca mắc cao (*bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng*). Xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm 16 người, không có tử vong. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 11,0% *(KH 2019: 11%),* số giường bệnh/vạn dân ước đạt 21 giường (*KH 2019: 21 giường)* và đạt 7,2 bác sĩ/vạn dân *(KH 2019: 6,8 bác sĩ)*. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 85,5% so với dân số toàn tỉnh *(KH 2019: 85,5%).*

[1] Dự án bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, Dự án hệ thống thông tin tim mạch (Muse), Dự án thiết lập hệ thống Hội chẩn y tế trực tuyến/từ xa (Telemedicine) và Dự án Nâng cao chất lượng hoạt động của Bệnh viện đa khoa tỉnh.

Công tác chăm lo cho các đối tượng hưởng chính sách xã hội, người có công với cách mạng, người nghèo được thực hiện kịp thời. Xây dựng Đề án hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020. Xây tặng 269 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, xây mới 65 căn và sửa chữa 121 căn nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách. Số lao động có việc làm tăng thêm vượt kế hoạch đề ra, tăng thêm khoảng 17.500 lao động (*KH: 17.000 lao động*), trong đó có 470 lao động được đưa đi làm việc ở nước ngoài. Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đạt 68%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,85%. Công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình được triển khai sâu rộng.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của Nhân dân. Tổ chức thành công sự kiện "Ngày Tây Ninh tại Hà Nội" năm 2019. Phong trào thể dục thể thao trong tỉnh phát triển mạnh ở các loại hình như: bóng đá mini, cầu lông, quần vợt, bóng bàn, bơi lội, thể dục dưỡng sinh, thể dục thẩm mỹ; các đội thi đấu thể thao đạt thành tích cao[2]. Đăng cai tổ chức thành công 06 giải quốc gia[3], 01 giải quần vợt quốc tế ITF World Tour - Cúp Hải Đăng, 01 giải vô địch cụm miền Đông Nam bộ. Tây Ninh đóng góp cho SEA Games 30 được tổ chức tại Philippines với 04 huy chương các loại đối với môn quần vợt (01 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc và 02 Huy chương Đồng). Công tác tôn tạo, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa và tổ chức công nhận, công bố các di sản văn hóa phi vật thể được quân tâm; các hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động được thực hiện bằng nhiều hình thức, tạo sự lan tỏa, thiết thực. Ban hành Kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

Công tác quản lý về tài nguyên và môi trường

Ban hành mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Thực hiện Dự án "Xác định cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh". Xây dựng Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh áp dụng từ năm 2020 đến năm 2024.

Về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất *(GCN)*: Đã thực hiện cấp được 231 GCN cho tổ chức với tổng diện tích 713,73 ha; 2.601 GCN lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 812,66 ha.

Tập trung chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản. Cấp 03 quyết định gia hạn khai thác khoáng sản, 09 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vật liệu san lấp và tài nguyên nước, 01 quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản đất san lấp, 05 quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất, 03 quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

---

[2] Tổng số huy chương của các đội thi đấu đạt được 254 huy chương các loại (49 HCV- 77 HCB- 128 HCĐ), 14 vận động viên kiện tướng quốc gia, 32 vận động viên cấp 1 quốc gia.

[3] Giải đua xe Mô tô toàn quốc "Cúp vô địch quốc gia năm 2019"; giải Quần vợt vô địch đồng đội quốc gia tranh cúp Hải Đăng năm 2019; Giải Taekwondo học toàn quốc lần khu vực II; Giải cầu lông các cây vợt thanh niên, trẻ xuất sắc toàn quốc; Vòng chung kết giải U17 quốc gia.

đất san lấp. Ban hành 11 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 cá nhân, 08 tổ chức với tổng số tiền xử phạt 404,5 triệu đồng, tịch thu tang vật tương đương 1,9 tỷ đồng.

Duy trì kiểm soát thường xuyên các nguồn nước thải xả vào lưu vực sông. Đã triển khai kiểm tra, khảo sát chất lượng nước sông, suối, kênh, rạch tại khu vực rạch Tây Ninh, sông Vàm Cỏ Đông và khu vực sông, suối thuộc huyện Bến Cầu giáp tỉnh Svay Rieng, Campuchia. Qua kết quả khảo sát, chất lượng nước khu vực sông, suối thuộc huyện Bến Cầu giáp tỉnh Svay Rieng, Campuchia không đạt quy chuẩn cho phép, đang tiến hành xử lý.

Về quốc phòng - an ninh

Thực hiện Đề án xây dựng điểm dân cư liền kề chốt dân quân biên giới giai đoạn 2019-2025. Phối hợp Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tổ chức xây dựng, khánh thành và bàn giao 10 căn nhà ở điểm dân cư liền kề chốt dân quân Bến Cừ, Ninh Điền (Châu Thành), chốt dân quân Cây Mít Mọi (Tân Châu). Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ ở 02 huyện Dương Minh Châu và Tân Châu. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2019. Tổ chức các hoạt động kỉ niệm 40 năm Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng; kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2019) và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2019). Tổng kết 10 năm xây dựng nền Quốc phòng toàn dân gia đoạn 2009-2019; tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Đề án "Bố trí, sắp xếp, ổn định 3 khu dân cư biên giới Bắc Tây Ninh" giai đoạn 2008-2019. Tổng kết hoạt động hợp tác năm 2018 và ký kết biên bản hợp tác năm 2019 với Tiểu khu Quân sự 04 tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia (Svay Riêng, Prây Veng, Tbong Khmum và Ốt Đô Miên Chay). Thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh ở Campuchia giai đoạn XVIII *(tính đến ngày 31/10/2019)* được 254 bộ (trên địa bàn tỉnh: 15 bộ).

Công tác tuần tra, kiểm soát về an ninh trật tự được thực hiện thường xuyên: Tiếp nhận 1.158 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự (tăng 79 vụ so với CK), làm rõ 1.016 vụ với 1.808 đối tượng, đạt 87,7% (giảm 0,5% so với CK), vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 37/2013/NQ-QH13 của Quốc hội đề ra (70%). Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông để kéo giảm tai nạn giao thông xuống mức thấp nhất: Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 128 vụ, làm chết 56 người, bị thương 110 người *(so với CK: giảm 78 vụ, 25 người chết, 56 người bị thương)*. Tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, tình hình biên giới được ổn định, nền quốc phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, các tiềm lực khu vực phòng thủ được xây dựng ngày càng vững chắc. Công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam- Campuchia: Lũy kế đến nay đã phân giới được khoảng 228/240 km, xác định được 94/101 vị trí mốc với 102/109 cột mốc và xây dựng hoàn chỉnh được 102/109 cột mốc chính, xây dựng hoàn thiện 218 mốc số hiệu chẵn *(bao gồm 172 mốc phụ và 46 cọc dấu)*. Công tác phân giới cắm mốc đã hoàn thành kế hoạch Trung ương giao, góp phần hòa vào sự kiện pháp lý quan trọng của 2 quốc gia Việt Nam - Campuchia việc ký kết văn kiện pháp lý công nhận 84% kết quả

phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia.

Công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả tích cực, trở thành mô hình đối ngoại an toàn khởi sắc. Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, trao đổi kinh nghiệm xúc tiến đầu tư và mở rộng quan hệ hợp tác với các nước: Thái Lan, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Lào, Indonexia, Myanma, Nga, Belarus. Đồng thời, tổ chức sơ kết 1 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác với các tỉnh Campuchia góp phần thắt chặt hơn nữa mối quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa tỉnh Tây Ninh với các tỉnh giáp biên giới thuộc Vương quốc Campuchia. Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án công nhận cửa khẩu phụ Tân Nam lên cửa khẩu quốc tế.

Công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Thực hiện chủ trương thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh kể từ ngày 01/01/2019. Sắp xếp, kiện toàn tinh giảm 01 cơ quan, 26 phòng chuyên môn, 07 chi cục thuộc các sở, ban, ngành UBND tỉnh, giảm 27 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và 43 đơn vị sự nghiệp cấp huyện.

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết sáp nhập các ấp thuộc xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu; Nghị quyết thành lập thị xã Hòa Thành và các phường thuộc thị xã Hòa Thành; Nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Trảng Bàng; Nghị quyết thành lập thị xã Trảng Bàng và các phường thuộc thị xã Trảng Bàng. Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Nội vụ thẩm định Đề án thành lập thị xã Trảng Bàng, thị xã Hòa Thành.

Trung tâm Hành chính công tỉnh hoạt động ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước, đúng hạn đạt 98,7%. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính trên ứng dụng Zalo.

Môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đã được cải thiệt rất rõ nét. Kết quả tổng hợp Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018, Tây Ninh xếp hạng thứ 14/63 tỉnh, thành với 64,54/100 điểm *(tăng 5 bậc so với năm 2017)*, xếp hạng thứ 3/6 tỉnh, thành vùng Đông Nam bộ.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được còn một số hạn chế sau:

Công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu chưa được điều chỉnh, bổ sung kịp thời theo yêu cầu phát triển mới.

Dịch bệnh, bệnh khảm lá cây mì, dịch tả lợn Châu phi và sự thay đổi của thời tiết đã ảnh hưởng đến sản xuất nông – lâm – thủy sản, một số mặt hàng nông nghiệp phát triển chủ lực gặp khó khăn về giá cả thị trường.

Chuyển dịch cơ cấu cây trồng vẫn còn chậm, chỉ đang ở trong giai đoạn kiến thiết cơ bản, chưa tạo ra hiệu quả và giá trị trong giai đoạn này.

Công tác cải cách hành chính chưa đồng bộ giữa các địa phương. Công tác phối hợp giải quyết TTHC liên thông còn ít, trách nhiệm phối hợp chưa cao. Lãnh đạo một số sở, ngành, địa phương còn thụ động, chậm trễ trong việc phối hợp xử lý.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư phát triển chưa tốt, có xu hướng dồn về cuối năm. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng có công trình còn thực hiện chậm.

Công tác tuyển dụng giáo viên mầm non còn chậm, đặc biệt là khu vực nông thôn, biên giới.

Một số cơ sở khám chữa bệnh BHYT có lúc chưa cung ứng đủ, kịp thời thuốc điều trị cho người bệnh BHYT.

Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm mặc dù được chủ động phát hiện xử lý nhiều hơn năm 2018, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố như tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, số người sử dụng trái phép chất ma túy tăng là nguồn phát sinh tội phạm như trộm cắp, giết người, cướp tài sản...

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ[4]

Trên cơ sở Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 22/02/2019 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Kế hoạch đã đặt ra mục tiêu phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh vào nhóm tốt.

Một số kết quả đạt được như sau:

2.1. Lĩnh vực xây dựng

Tỉnh đã công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của ngành xây dựng tỉnh. Tổ chức đối thoại trực tuyến chủ đề "Cấp giấy phép xây dựng" trên Zalo Cổng Hành chính công tỉnh nhằm tăng cường đối thoại với cá nhân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

Hiện tại, hầu hết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành xây dựng chỉ áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; thực hiện 03 thủ tục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (thủ tục: Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ; cấp/nâng hạng/ điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III; cấp/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, III); thực hiện 01 thủ tục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua).

2.2. Lĩnh vực công thương

Về điện năng: Tình hình thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đang được tiếp tục duy trì. Tổng thời gian giải quyết của ngành điện và cơ quan nhà nước không quá 10 ngày làm việc.

Tỉnh đã ban hành Quyết định 1135/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 quy định về một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

---

[4] Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Về xúc tiến thương mại: Tổ chức thành công 03 phiên chợ Hàng Việt về nông thôn tại 03 huyện gồm: huyện Tân Biên, huyện Tân Châu và huyện Châu Thành với quy mô 3 phiên có hơn 120 gian hàng và hơn 70 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia, với hơn 86.000 lượt người tham gia, doanh số hơn 7,5 tỷ đồng. Tổ chức "Phiên chợ xanh", "Phiên chợ đặc sản" tại Tây Ninh với quy mô 75 gian và 67 doanh nghiệp tham gia của cả 2 phiên. Chủ trì tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa: giữa tỉnh Tây Ninh và tỉnh Vĩnh Long; giữa tỉnh Tây Ninh và tỉnh Trà Vinh với 31 doanh nghiệp tham gia, ký kết được 30 biên bản ký kết. Ngoài ra còn hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại tại các tỉnh thành trong nước: Bà Rịa-Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh, Lào Cai, Quảng Ninh, An Giang, Kiên Giang, Long An"

Tiếp tục cập nhật các thông tin, mời gọi mới về xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp của địa phương tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh trên trang web của Trung tâm Xúc tiến Thương mại (http://tayninhtrade.com) và Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Tây Ninh.

Về hạ tầng thương mại nội địa: Hình thành chuỗi siêu thị Coopmart trên địa bàn các huyện, thành phố Tây Ninh, hệ thống Bách hóa xanh, Trung tâm thương mại Vincom Plaza phục vụ cơ bản nhu cầu vui chơi, giải trí, mua sắm cho người dân và khách du lịch.

2.3. Lĩnh vực hải quan

Hệ thống VNACCS/VCIS được tiếp tục duy trì vận hành ổn định, các trang thiết bị phục vụ cho quản lý, vận hành Hệ thống được trang bị đầy đủ, đảm bảo hệ thống VNACCS/VCIS vận hành an ninh, an toàn 24/7.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án "Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7". Thực hiện tốt quy chế phối hợp thu tại đơn vị và ngân hàng thương mại theo đúng quy chế phối hợp thu Ngân sách nhà nước giữa Kho bạc Nhà nước – Tổng cục thuế – Tổng cục Hải quan và các ngân hàng thương mại.

Thực hiện kết nối Hệ thống quản lý hải quan tự động tại các cảng, kho, bãi – VASSCM với 04 Công ty: Công ty TNHH XNK Minh Tâm Nguyễn, Công ty TNHH XNK Sang Trọng, Công ty TNHH MTV Đồng Phước, Công ty TNHH Chợ cửa khẩu Mộc Bài.

2.4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Về cắt giảm thời gian giải quyết: Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 20 ngày, giảm 10 ngày (33%); thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản là 20 ngày, giảm 10 ngày (33%); thời gian giải quyết thủ tục giao đất, cho thuê đất là 16 ngày, giảm 04 ngày (20%); thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thủ tục đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản là 20 ngày, giảm 10 ngày (33,3%).

Tiếp tục thực hiện áp dụng ứng dụng Phần mềm một cửa điện tử vào trong công tác tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ. Thực hiện trang

bị đầy đủ các trang thiết bị quy định theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ cho Bộ phận Một cửa của huyện Bến Cầu và Hòa Thành để thí điểm áp dụng kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai và thuế.

Đã xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được 01/09 huyện, thành phố; rút ngắn được thời gian phục vụ cho công tác cấp giấy chứng nhận; in giấy và kiểm tra trực tiếp trên phần mềm viết giấy VILIS 2.0 hạn chế được nhiều sai sót; hạn chế việc thất lạc hồ sơ khi luân chuyển từ huyện lên tỉnh và ngược lại; hạn chế thời gian đi lại, tiết kiệm kinh phí và nhân lực phục vụ công tác in giấy chứng nhận.

2.5. Lĩnh vực khoa học công nghệ

Thực hiện thông tin tuyên truyền về Chương trình "Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ; phát triển thị trường công nghệ, tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2017-2020"; hướng dẫn, mời gọi các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đăng ký tham gia Chương trình hỗ trợ.

Hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa cho 17 cơ sở và 03 Hợp tác xã; đăng ký bảo hộ sáng chế/GPHI cho 01 cơ sở; cấp 03 Giấy xác nhận tham gia hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho 03 cơ sở/doanh nghiệp. Hướng dẫn 03 doanh nghiệp hồ sơ tham gia Chương trình "Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ". Cấp 01 Giấy chứng nhận doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.

2.6. Lĩnh vực giáo dục

Tiếp tục rà soát, đơn giản thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian cấp phép các lĩnh vực thuộc thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp phép thành lập trường mầm non, thành lập trung tâm ngoại ngữ tin học, văn bằng chứng chỉ... Giảm thời gian giải quyết các thủ tục từ 15 ngày theo quy định còn 12 ngày (Quý IV/2018) và hiện tại còn 10 ngày.

2.7. Lĩnh vực ngân hàng

Hệ thống ngân hàng thương mại chấp hành nghiêm túc quy định của Ngân hàng nhà nước về lãi suất huy động tối đa bằng đồng Việt Nam và lãi suất cho vay đối với 05 lĩnh vực ưu tiên; áp dụng lãi suất cho vay hợp lý ở các lĩnh vực còn lại trên cơ sở lãi suất huy động, mức độ rủi ro của khoản vay, tiết kiệm chi phí hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh để có điều kiện giảm lãi suất cho vay nhằm chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, hộ dân; kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo khách hàng sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả; đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng; tích cực, chủ động gặp gỡ, đối thoại, tháo gỡ các khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong tiếp cận vốn.

Lãi suất cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ổn định, duy trì ở mức hợp lý. Hiện nay lãi suất cho vay đối với 05 đối tượng ưu tiên theo quy định, tối đa là 6,5%/năm đối với ngân hàng và 7,5%/năm đối với quỹ tín dụng nhân dân, các Ngân hàng thương mại Nhà nước cho vay ở mức tối đa 6,0%/năm; đối

với lãi suất cho vay sản xuất, kinh doanh thông thường, cho vay tiêu dùng mức phổ biến từ 8,5% -11,0%/năm.

Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuê, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2.8. Lĩnh vực du lịch

Ban hành Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 về ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Qua đó, quy định trách nhiệm quản lý trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Du lịch, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Du lịch và các quy định chuyên ngành khác có liên quan.

Mời gọi được một số nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các dự án lớn gắn với phát triển du lịch, dịch vụ tại địa phương, như: Tập đoàn Vingroup đầu tư dự án Khu hỗn hợp trung tâm thương mại, shophouse, khách sạn 5 sao Vincom plaza; Tập đoàn Sungroup với một số dự án hệ thống các tuyến cáp treo lên đỉnh Núi Bà Đen và các công trình phụ trợ; Công ty TNHH Xuân Cầu đầu tư dự án bảo vệ và phát triển rừng kết hợp du lịch sinh thái tại đảo Nhím - hồ Dầu Tiếng.

Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và tổ chức thi cấp chứng chỉ hướng dẫn viên du lịch: nội địa; quốc tế; điều hành du lịch nội địa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để trang bị kiến thức chuyên môn cho đến kỹ năng nghiệp vụ chưa đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch hiện nay của nguồn nhân lực địa phương.

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ[5]

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức của bộ máy công quyền, với tinh thần hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp nhận nguồn vốn, các quy định pháp luật phù hợp với các hiệp định tự do và điều ước quốc tế có liên quan, vận dụng hợp lý các quy định trong các cam kết quốc tế để bảo vệ lợi ích quốc gia, doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trong điều chỉnh quy định về an ninh, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động theo những quyền kinh doanh đã được pháp luật quy định đồng thời tiếp tục chỉ đạo các ngành

[5] Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

triển khai thực hiện các văn bản liên quan hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp gương mẫu chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính với nhà nước, xây dựng tốt văn hóa doanh nghiệp; Đề cao trách nhiệm xã hội và đạo đức văn hóa trong kinh doanh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt trên 8%. Thực hiện hiệu quả, thực chất những giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Phát triển kinh tế gắn với phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; tăng cường kỷ luật kỷ cương phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Tăng cường công tác thông tin truyền thông, thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch kinh tế- xã hội năm 2020

a. Các chỉ tiêu kinh tế

– Tổng sản phẩm trong tỉnh (*GRDP – giá so sánh 2010*) tăng 8,0% trở lên.

– GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 3.300 USD.

– Cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP *(giá hiện hành)*: Công nghiệp – xây dựng: 41% - 42%; Dịch vụ *(chưa tính thuế sản phẩm)*: 32% - 33%; Nông – lâm – thủy sản: 21% - 22%;

– Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 14,5% trở lên.

– Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng từ 6,5% trở lên.

– Giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản: 3%.

– Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.000 tỷ đồng.

– Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn bằng 35% GRDP.

– Kim ngạch xuất khẩu tăng 12%.

– Kim ngạch nhập khẩu tăng 12%.

b. Các chỉ tiêu về xã hội

– Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,7%.

– Số lao động có việc làm tăng thêm là 17.000 lao động.

– Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đạt 70%.

– Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

– Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 11%.

– Đạt 7,5 bác sĩ/vạn dân, 25 giường bệnh/vạn dân.

– Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

c. Các chỉ tiêu về môi trường

– Tỷ lệ hộ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh: 100%.

– Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh: 99%.

– Tỷ lệ che phủ của rừng (bao gồm độ che phủ của cây cao su) đạt 39,8%. Trong đó, tỷ lệ che phủ của rừng (đã loại trừ cây cao su) đạt 16,3%.

– Tỷ lệ các cơ sở y tế, khu công nghiệp, khu chế xuất xử lý chất thải rắn, nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: 100%.

– Tỷ lệ đô thị xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Chất thải rắn 100%, nước thải 50%.

– Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 100%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Khẩn trương thực hiện lập quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 – 2030 tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, giai đoạn 2017 – 2021; tập trung cơ cấu lại giữa các ngành, lĩnh vực, cụ thể:

– Về công nghiệp và xây dựng: Rà soát các khu công nghiệp trong quy hoạch, thành lập thêm các khu công nghiệp có đủ điều kiện, chuẩn bị thêm quỹ đất sạch và hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp tục phát huy lợi thế thu hút đầu tư vào các KCN, CCN nhưng theo hướng chọn lọc dự án sản xuất có giá trị tăng thêm cao, sử dụng ít đất đai, ít lao động và thân thiện với môi trường.

+ Cơ cấu lại ngành công nghiệp chế biến đường và tinh bột khoai mì phù hợp với tình hình thiếu hụt nguyên liệu và giá cả thấp.

+ Quan tâm các đề xuất mới về đầu tư phát triển thêm các khu công nghiệp, chuyển đổi một số khu vực đất cao su sang phát triển công nghiệp, đô thị dịch vụ

và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

+ Tận dụng ưu thế về năng lượng mặt trời, tiếp tục khảo sát đề xuất dự án điện mặt trời mặt nước và vùng bán ngập hồ Dầu Tiếng; đề xuất Trung ương bổ sung quy hoạch, tiếp tục kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực năng lượng sạch, tái tạo.

+ Đẩy nhanh trình tự thủ tục về quy hoạch, đáp ứng đủ điều kiện kêu gọi đầu tư hạ tầng dịch vụ cảng thủy nội địa và trung tâm logistics góp phần giảm chi phí và thời gian cho hoạt động sản xuất công nghiệp.

+ Điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và quy hoạch chung đô thị Mộc Bài; kêu gọi đầu tư và hỗ trợ cho các dự án phát triển đô thị mới gắn liền với các KCN, KKT làm điểm tựa hậu cần cho phát triển công nghiệp bền vững.

+ Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Tây Ninh năm 2020; xây dựng Chương trình khuyến công và công nghiệp hỗ trợ địa phương trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; xây dựng Kế hoạch và kịch bản tổ chức Diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh năm 2020.

– Về thương mại - dịch vụ: Nâng cao hiệu quả và đổi mới phương thức xúc tiến thương mại, tập trung vào các hàng hoá có lợi thế xuất khẩu, các thị trường tiềm năng và các thị trường khác nhằm đa dạng hoá thị trường xuất khẩu.

+ Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tăng cường xuất khẩu các sản phẩm đã qua sơ chế; áp dụng và đổi mới công nghệ trong nuôi trồng, chế biến để tăng năng suất, hiệu quả cao đối với mặt hàng xuất khẩu.

+ Tập trung triển khai Đề án phát triển cụm ngành du lịch theo lộ trình. Tiếp tục tạo điều kiện cho nhà đầu tư đầu tư phát triển Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen thành khu du lịch đặc sắc, hấp dẫn.

+ Nghiên cứu đa dạng sản phẩm, loại hình du lịch: truyền thống, tâm linh, sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí mang đẳng cấp quốc tế, tạo điểm nhấn, lan tỏa cho du lịch Tây Ninh.

– Về nông – lâm – thủy sản: Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại trồng trọt theo tín hiệu thị trường, từng bước hình thành vùng nguyên liệu hướng tới phục vụ cho chế biến và xuất khẩu.

+ Triển khai thực hiện Đề án Chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh. Tiếp tục thực hiện các Đề án, dự án, mô hình khuyến nông, hỗ trợ sản xuất trên các đối tượng cây trồng thế mạnh của tỉnh như mì, rau quả, cây ăn quả. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, truyền thông quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tạo cầu nối liên kết các siêu thị, các chợ đầu mối với người sản xuất nhằm hình thành và đẩy mạnh chuỗi liên kết tiêu thụ hàng nông sản thực phẩm trong tỉnh.

+ Tiếp tục phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại quy mô lớn, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ cao trong chăn nuôi nhằm tăng hiệu quả sản xuất, đảm bảo môi trường, phát triển chăn nuôi ổn định, bền vững.

+ Xây dựng phương án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021 – 2030. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và xử lý nghiêm các vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản đúng theo quy định.

+ Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo tình hình thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, vận hành công trình cấp nước tập trung.

- Tập trung xử lý dứt điểm các dự án chậm triển khai; tăng cường công tác lập, rà soát, điều chỉnh để phủ kín quy hoạch xây dựng; sắp xếp, phân bố không gian phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh gắn với sự phát triển hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở tích hợp đồng bộ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đạt mục tiêu tăng tỷ lệ đô thị hoá, phát triển đô thị một cách cân đối, hài hòa, bền vững theo hướng tăng trưởng xanh, thông minh và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phủ kín 100% quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn, hướng tới đô thị hóa các điểm dân cư nông thôn theo tiêu chuẩn đô thị loại V làm tiền đề để hình thành và phát triển các nông thị trong tương lai.

c) Tăng cường kỷ luật tài chính – ngân sách nhà nước; làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đặc biệt đối với các dự án trọng điểm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế chuyển nguồn ngân sách.

d) Thực hiện đề án đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở ngành, huyện, thành phố; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 05/3/2018 và Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ theo chủ trương chung. Thường xuyên rà soát đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết thu hồi các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực triển khai kéo dài.

e) Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

– Thực hiện có hiệu quả các chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

+ Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

+ Từng bước tuyển dụng đủ chỉ tiêu biên chế giáo viên mầm non, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ.

Thực hiện các chính sách phát triển giáo dục, đào tạo cho vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách.

+ Tập trung cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học, từ xa hoạt động không đúng quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đầu ra.

+ Nâng cao chất lượng của hệ thống dịch vụ việc làm, tổ chức tốt sàn giao dịch việc làm, kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động của tỉnh với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia.

– Triển khai đồng bộ các chính sách, giải pháp về an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chính sách đối với đồng bào vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, bền vững. Chuẩn bị đón Tết nguyên đán Canh Tý chu đáo, tiết kiệm; tổ chức kỷ niệm 60 năm chiến thắng Tua Hai.

– Thực hiện các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội. Phân bổ chỉ tiêu giảm hộ nghèo cho các huyện, thành phố cũng như các cơ quan, tổ chức tỉnh cùng tham gia hỗ trợ để phấn đấu đến năm 2020 không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn Trung ương trên địa bàn tỉnh.

– Tích cực triển khai các chính sách về công tác y tế, dân số, phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khoẻ, đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, tăng sự hài lòng của người dân. Đẩy mạnh thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, đảm bảo cung cấp thuốc kịp thời.

– Tiếp tục đào tạo nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Thúc đẩy xã hội hóa trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển. Tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân; phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm vi phạm.

– Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng

đời sống văn hóa". Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng, các vấn đề văn hóa,... để xuyên tạc, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp.

f) Tăng cường về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016 - 2020, trên cơ sở đó xây dựng định hướng giai đoạn 2021 – 2025, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ban hành quy định phân công trách nhiệm, phân cấp quản lý, bảo vệ tài nguyên và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; các bệnh viện, bãi rác, cơ sở chăn nuôi, giết mổ gia súc.

Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, giai đoạn 2018 - 2022 và Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được UBND tỉnh phê duyệt.

g) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kể cả thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, gắn với chất lượng kết luận thanh tra; đẩy mạnh công tác xử lý sau thanh tra.

Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết khiếu nại, tố cáo, khắc phục tình trạng giải quyết quá hạn luật định, nội dung giải quyết không chặt chẽ; tiếp tục tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, không để tồn đọng kéo dài.

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện tốt các quy định mới của Luật Phòng chống tham nhũng.

Tăng cường giáo dục liêm chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng. Tập trung hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt các tiêu chí trong Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành[6].

h) Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình đột phá về cải cách hành chính, giai đoạn 2016- 2020, gắn chặt chẽ với xây dựng chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, gắn với công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Khẩn trương xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung theo Thông báo kết luận số 231/TBKL-BCDXDCQDT ngày 05/7/2019 của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử.

Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được phê duyệt.

Thực hiện có hiệu quả công tác sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh. Thắt chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ, thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp.

Duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan nhà nước: phần mềm văn phòng điện tử (eGov), phần mềm một cửa điện tử. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết thực hiện qua Trung tâm Hành chính công của tỉnh.

Thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh *(PCI)*, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh *(PAR)*. Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử của tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính.

i) Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Tiếp tục củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại

---

[6] Đây là nội dung có tính chất bao trùm tất cả các hoạt động phòng chống tham nhũng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong Đấu tranh phòng ngừa, kéo giảm tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, cho vay nặng lãi, bảo kê, đòi nợ thuê kiểu xã hội đen. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 07/5/2019 về thực hiện Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn" giai đoạn 2019 – 2020. Ban hành Dự án đầu tư xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy Tây Ninh (giai đoạn 2).

Đẩy mạnh triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tăng cường và giữ vững mối quan hệ, hoà bình, hữu nghị hợp tác phát triển với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia. Duy trì sơ kết thỏa thuận hợp tác với các tỉnh giáp biên và mở rộng thỏa thuận hợp tác với các tỉnh, thành phố nội địa Campuchia. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 19/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Tiếp tục triển khai công tác vẽ, phân giới cắm mốc tại 7 vị trí từ 139 đến 145 khi có chỉ đạo của Ủy ban biên giới quốc gia – Bộ Ngoại giao. Trước mắt quản lý song phương hiện trạng tại 7 điểm trên và giám sát việc làm đường tuần tra biên giới của phía Campuchia.

Tổ chức Lễ công bố công nhận cửa khẩu phụ Tân Nam lên thành cửa khẩu quốc tế. Quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông, bến bãi, kết nối đến các cửa khẩu phụ, đường mòn, lối mở để phục vụ công tác phát triển biên mậu, giao thương hàng hóa.

j) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tạo chuyển biến trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin xấu, độc, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2019, UBND tỉnh Tây Ninh kính báo cáo Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ:
- TT.TU;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP, PTKTH;
- Lưu: VT.VP ĐĐBQH, HĐND & UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc